TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS - ST
Ngày: 08 - 01 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Vân Ngọc và ông Đào Đức Giôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST - HS, ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo Đặng Văn H, sinh năm 1984 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Triều K, xã Đội B, huyện Ứ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Lê Thị B; vợ là Bùi Thị H và 03 con (lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi); có 02 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 21/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 22 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2002/HSST ngày 06/11/2002 của Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản; tại bản án hình sự phúc thẩm số 12/2005/HSPT ngày 04/3/2005 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2012/HSST ngày 12/9/2012 của Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 381/2013/HSST ngày 31/12/2013 của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 168/2015/HSST ngày 04/12/2015 của Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị

cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đào Thị H1, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Tư Sản, xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/5/2023, Đặng Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 29Y3 – 000.97 đi làm thợ sơn ở huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Khi đi đến ngã tư chợ Đồng Vàng, thuộc địa phận thôn Kim Long Nội, xã Hoàng L, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, H phát hiện chị Đào Thị H1 đang dừng xe máy trước cửa hàng tạp hoá "Thuỷ Núi" để vào mua đồ và có để 01 chiếc điện thoại di động OPPO A53 màu đen tại hốc để đồ bên trái cổ xe máy nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này của chị H1. H điều khiển xe máy đỗ gần xe máy của chị H1 rồi dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại di động OPPO A53 tại hốc để đồ bên trái cổ xe máy của chị H1. Khi H chuẩn bị phóng xe đi thì bị mọi người phát hiện truy hô thì H ném lại điện thoại, bỏ lại xe máy và chạy thoát.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Hoàng L, huyện Phú Xuyên đã tiến hành kiểm tra xe máy nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 29Y3 – 000.97 của H bỏ lại thì phát hiện bên trong cốp xe máy có thẻ ngân hàng, giấy đăng ký xe máy, thẻ căn cước công dân đều mang tên Đặng Văn H.

Đến ngày 05/11/2023, H đến Công an huyện Phú Xuyên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên xác định giá trị tài sản Đặng Văn H đã trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 1.500.000 đồng (Một triệu lăm trăm nghìn đồng).

Quá trình tố tụng, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại bị trộm cắp trên cho bị hại chị Đào Thị H1.

Tại cáo trạng số 83/CT - VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2023; đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc xe máy Honda Wave Biển kiểm soát 29Y3 – 000.97 và đăng ký xe, thẻ ngân hàng, thẻ căn cước công dân; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản nhận dạng; Bản ảnh trích xuất Camera, Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự.. có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 07 giờ ngày 27/5/2023 tại ngã tư chợ Đồng Vàng thuộc địa phận thôn Kim Long Nội, xã Hoàng L, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, Đặng Văn H đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 có giá trị 1.500.000 đồng (Một triệu lăm trăm nghìn đồng) của chị Đào Thị H1. Do Đặng Văn H trước đó đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích nên với các hành vi và hậu quả nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Đặng Văn H ra trước Tòa để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương… Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu tỉnh, nay tiếp tục phạm tội chứng tỏ thái độ bất chấp kỷ cương, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà hối cải về sau cũng là để làm gương cho những người khác.

Khi lượng hình, cân nhắc đến việc bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải... là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo để chứng tỏ sự kH1n hồng của pháp luật.

Do bị cáo thu nhập không ổn định, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền là hợp lẽ.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 đã được thu hồi trả lại cho bị hại chị Đào Thị H1; phía chị H1 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Vật chứng của vụ án: Do thẻ ngân hàng, thẻ căn cước công dân của bị cáo đều không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 29Y3 – 000.97. Quá trình điều tra, xác minh là xe máy thuộc sở hữu hợp pháp của Đặng Văn H. Do đây là phương tiện H sử dụng đi lại hàng ngày và không phải là vật chứng trực tiếp phạm tội nên trả lại cho H chiếc xe máy này cùng đăng ký xe theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là hợp lẽ.

Ngoài hình phạt, bị cáo còn phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Đặng Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2023. (Có Quyết định tạm giam kèm theo).

3. Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Trả lại cho bị cáo Đặng Văn H: Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ - đen - bạc đã qua sử dụng, Biển kiểm soát 29Y3 - 000.97, có số khung RLHHC1207AY188256, số máy HC12E2688309; giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 018281 đứng tên Đặng Văn H; thẻ căn cước công dân số 001084038004 mang tên Đặng Văn H; thẻ Agribank có số thẻ 9704051001563249 mang tên DANG VAN HOI.

Toàn bộ số tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Văn H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;*
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Phú Xuyên;*
- *Công an huyện Phú Xuyên;*
- *Chi cục THADS huyện Phú Xuyên*;
- *UBND xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Anh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**